

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 536 /SGDHCM-NY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2025

V/v: Quy chế đấu giá cổ phần ra công chúng  
Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải  
Bình Định

Kính gửi:

- Ban chỉ đạo chuyên đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định;
- Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định.

Ngày 15/04/2025, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (Sở GDCK) nhận hồ sơ đăng ký đấu giá bán cổ phần ra công chúng Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định.

Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định là đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ, Thông tư số 111/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính, Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 06/08/2021 của Chính phủ, Thông tư số 57/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính và vận dụng theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ và Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính.

Căn cứ Phụ lục số 08 Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần ra công chúng được ban hành kèm Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính, Sở GDCK đã xây dựng dự thảo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định có điều chỉnh một số điểm phù hợp với Nghị định số 150/2020/NĐ-CP, Thông tư số 111/2020/TT-BTC, và tại điểm c khoản 3 Điều 18 Quy chế mẫu ban hành kèm Thông tư số 32/2021/TT-BTC phù hợp tại tiết c khoản 1 Điều 7 và khoản 3 Điều 12 Thông tư số 57/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 (đính kèm).

Nhằm tạo điều kiện cho việc bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định được thực hiện đúng thời hạn, Sở GDCK đề nghị Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ Giao thông vận tải Bình Định có ý kiến về nội dung dự thảo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng chậm nhất ngày 22/04/2025 để Sở GDCK có cơ sở ban hành và triển khai thực hiện.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NY (4).

Đính kèm:

- Dự thảo Quy chế bán đấu giá;

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



**Trần Anh Đào**

100-100-100-100  
100-100-100-100

100-100-100-100  
100-100-100-100





**QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG CỦA TRUNG TÂM  
ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH**

(Kèm theo Công văn số 536 /SGDHCM-NY ngày 17/04/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định được thực hiện qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Doanh nghiệp chuyên đổi* là Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định.
- Bán đấu giá cổ phần* là hình thức bán cổ phần của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định công khai cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.
- Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (sau đây gọi là Nghị định số 150/2020/NĐ-CP).
- Cơ quan quyết định chuyên đổi* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định.
- Cơ quan đại diện chủ sở hữu* là Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định.
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tổ chức tư vấn bán cổ phần* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
- Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định nhưng không thấp hơn mệnh giá (10.000 đồng Việt Nam).
- Bước giá* là khoảng cách giá giữa các lần đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.
- Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.
- Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.
- Tiền đặt cọc* là một khoản tiền ứng trước của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần để đảm bảo quyền mua cổ phần.



14. *Cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công* là cuộc đấu giá thuộc một trong những trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 32/2021/TT-BTC ngày 17/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ chuyển đổi của doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành công ty cổ phần (sau đây gọi là Thông tư số 32/2021/TT-BTC), bao gồm những trường hợp sau:

- a) Không có nhà đầu tư đăng ký tham gia;
- b) Chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia;
- c) Tất cả các nhà đầu tư không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- d) Tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua.

15. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Ban chỉ đạo chuyển đổi doanh nghiệp, đại diện doanh nghiệp chuyển đổi, đại diện Tổ chức thực hiện bán đấu giá. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi hoặc thành viên Ban chỉ đạo chuyển đổi do Trưởng ban chỉ đạo chuyển đổi ủy quyền bằng văn bản.

16. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

17. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Sở Giao dịch Chứng khoán.

18. *Nhập lệnh tại Đại lý đấu giá* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá trực tiếp tại trụ sở Đại lý đấu giá.

20. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và đã xác định được kết quả đấu giá.

21. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo chuyển đổi**

1. Gửi Đơn đăng ký bán đấu giá và các tài liệu liên quan đến chuyển đổi cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo mẫu và danh mục tài liệu quy định tại Phụ lục số 5 kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC, đồng gửi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để thực hiện đồng thời việc đăng ký bán đấu giá bán cổ phần với đăng ký mã cổ phần, đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch số cổ phần trúng đấu giá;

2. Ký hợp đồng hoặc ủy quyền cho doanh nghiệp chuyển đổi ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;



3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chuyển đổi. Thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp chuyển đổi trước khi bán cổ phần theo quy định. Trường hợp Ban chỉ đạo chuyển đổi ủy quyền cho tổ chức tư vấn bán cổ phần soạn thảo bản thông tin về doanh nghiệp chuyển đổi thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản thông tin về doanh nghiệp chuyển đổi;

5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố công khai cho nhà đầu tư thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá theo các nội dung tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

6. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thuyết trình về doanh nghiệp chuyển đổi cho các nhà đầu tư (nếu cần);

7. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

8. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;

9. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này;

10. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

11. Xử lý số lượng cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá bán cổ phần theo quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP và Thông tư số 111/2020/TT-BTC.

#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá cổ phần**

1. Hội đồng bán đấu giá cổ phần hoạt động và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số. Trong trường hợp số phiếu biểu quyết ngang nhau, thì quyết định cuối cùng thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch hội đồng bán đấu giá cổ phần. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

2. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá cổ phần theo quy định;

3. Quyết định thành phần của Tiểu ban đấu giá khi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần lựa chọn phương thức nhập lệnh tại Đại lý đấu giá;

4. Kiểm tra tính hợp lệ của các hồ sơ và phiếu tham dự đấu giá;

5. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

6. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;

#### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của doanh nghiệp chuyển đổi**

1. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;

7053  
GIÁ  
ỨNG  
HÀNH  
Ổ CH  
TP.



2. Cung cấp tài liệu, thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp (bao gồm cả phương án chuyển đổi, dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần) cho Ban chỉ đạo chuyển đổi trước khi bán cổ phần;

3. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cổ phần trước khi tổ chức đấu giá theo các nội dung tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá công khai theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;

5. Lưu trữ Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần và Phiếu tham dự đấu giá cổ phần của nhà đầu tư sau khi hoàn thành đợt đấu giá;

6. Thực hiện công bố công khai trên cổng thông tin điện tử Chính phủ, đồng thời gửi về Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp để theo dõi theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP bao gồm:

- Lộ trình và tiến độ triển khai chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các thông tin về doanh nghiệp (trong đó có phương án sử dụng đất đã được phê duyệt, các diện tích đất đang có tranh chấp cần tiếp tục giải quyết - nếu có);
- Các vấn đề về xử lý tài chính trong quá trình chuyển đổi, phương pháp định giá và kết quả xác định giá trị doanh nghiệp;
- Phương án chuyển đổi; tình hình và kết quả triển khai phương án chuyển đổi;
- Tình hình quản lý và sử dụng đất đai;
- Phương án sắp xếp và mua cổ phần của người lao động;
- Dự thảo điều lệ của doanh nghiệp theo quy định tại Luật doanh nghiệp.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần**

1. Yêu cầu Ban chỉ đạo chuyển đổi cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về chuyển đổi theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;

3. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần và Quy chế bán đấu giá cổ phần;

4. Lựa chọn phương thức nhập lệnh: nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

5. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các công ty chứng khoán tối thiểu hai (02) ngày làm việc trước ngày thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Đại lý đấu giá;

6. Thông báo với Ban chỉ đạo chuyển đổi và doanh nghiệp chuyển đổi về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;

7. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này, Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Ban chỉ đạo chuyển đổi và doanh nghiệp cung cấp thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;



8. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá cổ phần của các Đại lý đấu giá;

9. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư Thông báo công khai tại địa điểm tổ chức đấu giá cổ phần về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;

10. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả đấu giá chính thức;

11. Tổ chức đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định

12. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 16 Quy chế này;

13. Phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần theo quy định;

14. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;

15. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần và tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) theo Điều 18, Điều 22 Quy chế này;

16. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho doanh nghiệp chuyển đổi trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc việc bán cổ phần;

17. Thông báo với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội kết quả bán đấu giá cổ phần theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BTC;

18. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá**

1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cung cấp thì đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá, mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần cho nhà đầu tư theo Điều 9 Quy chế này;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham gia đấu giá, nhập các thông tin đăng ký mua của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và phát phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện tham gia đấu giá theo Điều 10 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (nếu nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;



6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư, chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá (theo mẫu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký theo khoản 4 Điều 12 Quy chế này;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư cụ thể như sau:

- Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo khoản 4 Điều 14 Quy chế này. Hòm đựng phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

- Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 8. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp chuyển đổi và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho Đại lý đấu giá theo Phụ lục số 7a hoặc Phụ lục số 7b kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC và nhận Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm;

4. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

5. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định

6. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;

7. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế đấu giá này;

8. Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện quy định tại Thông tư số 32/2021/TT-BTC và các quy định của pháp luật có liên quan khi tham gia đấu giá mua cổ phần.



## **Điều 9. Công bố thông tin**

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi, doanh nghiệp chuyển đổi và Đại lý đấu giá thông báo về việc bán đấu giá theo Phụ lục số 3 kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC (bao gồm cả bản Tiếng Anh) trước ngày tổ chức đấu giá tối thiểu ba mươi (30) ngày làm việc. Việc thông báo được thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số liên tiếp của các báo: Báo ..... và Báo Bình Định;

b) Website của doanh nghiệp chuyển đổi, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn (nếu có):

<https://www.hsx.vn>;

<https://www.bvsc.com.vn>;

c) Công thông tin điện tử Chính phủ: <http://doimoidoanhnghiep.chinhphu.vn/>;

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp với Ban chỉ đạo chuyển đổi, doanh nghiệp chuyển đổi, Đại lý đấu giá công bố thông tin liên quan đến doanh nghiệp chuyển đổi và đợt đấu giá chậm nhất ba mươi (30) ngày làm việc trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin bao gồm:

- Thông tin liên quan đến doanh nghiệp chuyển đổi theo Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 111/2020/TT-BTC. Trường hợp bán đấu giá qua Sở Giao dịch chứng khoán, bản thông tin liên quan đến doanh nghiệp bao gồm cả bản Tiếng Anh;

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển đổi;

- Dự thảo điều lệ của công ty cổ phần;

- Mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần theo Phụ lục số 7a, Phụ lục số 7b kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC (bao gồm cả bản Tiếng Anh);

- Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;

- Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.**

+ Địa chỉ: 16 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Website: <https://www.hsx.vn>.

- Cơ quan đại diện Chủ sở hữu: **Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định.**

+ Địa chỉ: .....

+ Website: <https://www.....>

- Doanh nghiệp chuyển đổi: **Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định**

+ Địa chỉ: Số 361 Tây Sơn, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn

+ Website: Không có.

- Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại: Chi tiết tại Phụ lục số 05 Quy chế này



- Cổng thông tin điện tử Chính phủ:

+ Website: <https://doimoidoanhnghiep.chinhphu.vn/>;

### **Điều 10. Đối tượng tham gia đấu giá**

1. Đối tượng tham gia đấu giá cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với nhà đầu tư trong nước:

- Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

- Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ.

b) Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

- Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

- Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

- Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

c) Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

2. Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP, bao gồm các đối tượng sau:

a) Thành viên Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các thành viên là đại diện của đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi);

b) Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh);

c) Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;



d) Người có liên quan theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp năm 2020 của tổ chức và cá nhân quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này.

### **Điều 11. Các thông tin cơ bản về phương án bán cổ phần**

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt vốn điều lệ, cơ cấu vốn điều lệ, giá khởi điểm của 01 cổ phần và kế hoạch thực hiện chuyển đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thành công ty cổ phần và Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định thành công ty cổ phần, Ban chỉ đạo chuyển đổi phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: **4.943.500 (Bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm) cổ phần;**
2. Loại cổ phần chào bán: **cổ phần phổ thông;**
3. Mệnh giá: **10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần;**
4. Giá khởi điểm: **10.100 (Mười nghìn một trăm) đồng/cổ phần;**
5. Bước giá: **100 (Một trăm) đồng/cổ phần;**
6. Bước khối lượng: **100 (Một trăm) cổ phần;**
7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: **100 (Một trăm) cổ phần;**
8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: **4.943.500 (Bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm) cổ phần;**
9. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: **4.943.500 (Bốn triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm) cổ phần;**
10. Số mức giá: **01 (Một).**

Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa một (01) mức giá đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; Mức giá đặt mua phải là bội số của 100 đồng; Khối lượng đặt mua tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 cổ phần; **Tổng khối lượng đặt mua của mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.**

### **Điều 12. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc**

1. Nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần:

Nhà đầu tư nhận hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc:

a) Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý đấu giá **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 05 năm 2025;**

- b) Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

3. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký và xuất trình kèm theo các giấy tờ sau:

- a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước:



- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền.

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước:

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam;

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 25 tháng 04 năm 2025 đến 16 giờ 00 phút ngày 29 tháng 05 năm 2025;**

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc:

Đại lý đấu giá (theo danh sách đính kèm) (nội dung bao gồm tên, địa chỉ, số tài khoản nhận tiền đặt cọc);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này.

### **Điều 13. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá**

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá theo quy định; nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ được xác định là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:



- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15 giờ 00 phút ngày 04 tháng 06 năm 2025;**

- Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 15 giờ 00 phút ngày 04 tháng 06 năm 2025;**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này để đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này để đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

#### **Điều 14. Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá**

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: **Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 16, đường Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;**

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ 00 phút ngày 06 tháng 06 năm 2025;**

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư **chậm nhất 15 giờ 00 phút ngày 04 tháng 06 năm 2025;**

4. Trường hợp nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: Đại lý đấu giá chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trước thời gian tổ chức đấu giá ít nhất 01 giờ.

#### **Điều 15. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá**

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần kiểm tra và xác định rõ:

- a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá.

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

#### **Điều 16. Thực hiện đấu giá**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên doanh nghiệp chuyển đổi, vốn điều lệ dự kiến, tổng số lượng cổ phần chào bán, số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Số lượng đại lý đấu giá tham gia và số hòm phiếu nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá:



Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá cổ phần hợp lệ của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần;

### 3. Xác định kết quả đấu giá:

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BTC, trong đó:

a) Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm. Giá bán là giá đấu thành công của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư trúng ở mức giá nào thì mua cổ phần ở mức giá đó.

b) Tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng tổng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{r} \text{Số cổ phần nhà} \\ \text{đầu tư được} \\ \text{mua} \end{array} = \begin{array}{r} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại chào} \\ \text{bán} \end{array} \times \frac{\begin{array}{r} \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký} \\ \text{mua} \end{array}}{\begin{array}{r} \text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng} \\ \text{ký mua} \end{array}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

### 4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số 6 kèm theo Thông tư số 32/2021/TT-BTC. Các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá xem xét và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá.

### **Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá**

1. Trong thời gian tối đa ba (03) ngày làm việc kể từ ngày lập Biên bản xác định kết quả đấu giá, Ban chỉ đạo chuyên đổi và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phối hợp công bố kết quả đấu giá cổ phần trên các website của doanh nghiệp chuyên đổi, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá, Tổ chức tư vấn bán cổ phần (nếu có).

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý đấu giá trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhận kết quả qua đường bưu điện (gửi bảo đảm), Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện (theo thông tin nhà đầu tư đã đăng ký) ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả đấu giá).



## **Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

1. Căn cứ thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng đấu giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá cổ phần, **từ ngày 07 tháng 06 năm 2025 đến ngày 16 tháng 06 năm 2025.**

2. Tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam được trừ vào tổng số tiền phải thanh toán mua cổ phần. Trường hợp số tiền đặt cọc lớn hơn số tiền phải thanh toán, nhà đầu tư được hoàn trả lại phần chênh lệch trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn các nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần:

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá.

b) Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi báo cáo và danh sách nộp tiền mua cổ phần của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần sau hai (02) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tên tài khoản: **Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM**
- Số tài khoản: **119.006.698.1**
- Tại ngân hàng: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)**

**- Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.**

c) Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền thu từ bán cổ phần (bao gồm cả tiền đặt cọc không phải trả nhà đầu tư) về tài khoản của doanh nghiệp chuyển đổi và Cơ quan đại diện chủ sở hữu trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 32/2021/TT-BTC, Nghị định số 148/2021/NĐ-CP và Thông tư số 57/2022/TT-BTC như sau:

✓ Chuyển tiền thu từ bán cổ phần cho Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định (doanh nghiệp chuyển đổi) tương ứng các khoản: Kinh phí giải quyết chính sách lao động dôi dư; chi phí chi phí chuyển đổi theo dự toán đã xác định trong phương án chuyển đổi và nghĩa vụ thuế (nếu có).

✓ Chuyển tiền thu cho Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định (doanh nghiệp cấp 1): Giá trị sổ sách của số cổ phần bán ra tương ứng với vốn đầu tư của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định tại Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định; và tiền bán cổ phần còn lại (bao gồm cả tiền đặt cọc không phải trả cho nhà đầu tư (nếu có)).

d) Trường hợp Đại lý đấu giá chậm chuyển tiền thu từ bán cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

đ) Trường hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP.



### **Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- a) Không nộp Phiếu tham dự đấu giá;
- b) Phiếu tham dự đấu giá không hợp lệ theo khoản 1 Điều 13 của Quy chế này;
- c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- đ) Trả giá thấp hơn giá khởi điểm;
- e) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng đấu giá của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng bán đấu giá cổ phần xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

### **Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá công khai**

1. Trường hợp không bán hết số cổ phần chào bán của cuộc đấu giá công khai:

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần, căn cứ số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo chuyển đổi để xử lý theo quy định tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP và khoản 4 Điều 8 Thông tư số 32/2021/TT-BTC.

2. Trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công:

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Ban chỉ đạo chuyển đổi, doanh nghiệp chuyển đổi về cuộc đấu giá không thành công để xử lý theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 32/2021/TT-BTC.

### **Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc**

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, **từ ngày 09 tháng 06 năm 2025 đến ngày 11 tháng 06 năm 2025.**

2. Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, **từ ngày 12 tháng 06 năm 2025 đến ngày 13 tháng 06 năm 2025.**

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Quy chế này. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.



4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyên tiền theo quy định tại tiết c khoản 2 Điều 10 và khoản 1 Điều 11 Thông tư số 32/2021/TT-BTC.

#### **Điều 22. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá cổ phần không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Ban chỉ đạo chuyển đổi và doanh nghiệp chuyển đổi cung cấp.

#### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

01/01/2021  
HỘI ĐỒNG  
BAN CHỈ ĐẠO  
CHUYỂN ĐỔI



**Phụ lục số 1 – Phiếu tham dự đấu giá**

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDHCM ngày ... tháng .. năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**Mẫu số:** ..... (Do Hội đồng đấu giá cấp)

**PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu ... Ngày cấp ... Nơi cấp ...

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... /Fax: .....

Số tài khoản:..... Mở tại.....

Số cổ phần đăng ký mua: .....

Giá khởi điểm:.....

Ngày tổ chức đấu giá:.....

Số tiền đặt cọc đã nộp: ..... (Bằng chữ:..... )

Ngày thanh toán: .....

Ngày trả tiền đặt cọc: .....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần của....., tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
Tổng số:			

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ĐẤU GIÁ**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)



## **Phụ lục số 2 - Giấy ủy quyền**

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDHCM ngày .... tháng .. năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh)

### **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

#### **GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần .....

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD CMND/CCCD/Hộ chiếu ... Ngày cấp ... Nơi cấp ...

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần tại ... được tổ chức vào ngày ..., nay tôi:

#### **ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà):.....

CMND CCCD/Hộ chiếu ... Ngày cấp ... Nơi cấp ...

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham gia đấu giá cổ phần của ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).

2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia đấu giá và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà) ... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của Công ty..., không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(ký, họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ  
THẨM QUYỀN**

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

**Phụ lục số 3 – Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá**

*(Kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDHCM ngày .... tháng .. năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán .....

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/CCCD/Hộ chiếu ..... Ngày cấp..... Nơi cấp .....

Mã số nhà đầu tư: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ... tại ...Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty ... với lý do: ...

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ĐẤU GIÁ**

*(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)*



**Phụ lục số 4 – Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá**

(Kèm theo Quy chế bán đấu giá cổ phần ra công chúng của Trung tâm đào tạo nghiệp vụ giao thông vận tải Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDHCM ngày ... tháng .. năm 2025 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Đại lý đấu giá Công ty chứng khoán...

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/số ĐKKD: Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại: .....

Số tài khoản:..... Mở tại .....

Ngày... chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần Công ty.....

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ: .....) )

Và đã đặt cọc số tiền: ..... (Viết bằng chữ.....) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại.....

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)

Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA  
ĐẤU GIÁ**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Đại lý đấu giá/Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư: .....

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD) ..... vào lúc ..... giờ

..... ngày .....

**NHÂN VIÊN GIAO DỊCH**

(Ký, ghi họ tên)

**KIỂM SOÁT**

(Ký, ghi họ tên)